

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Nghị quyết 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc triển khai chính quyền địa phương 2 cấp; văn bản số 511/BCA-C11 ngày 06/02/2026 của Bộ Công an về việc thực hiện các nội dung công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng (THAHSTCĐ) và tái hòa nhập cộng đồng (THNCĐ) năm 2026; để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THAHSTCĐ và THNCĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; xét đề nghị của Công an tỉnh tại văn bản số 68/TTr-CAT-THAHS&HTTP ngày 26/3/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Triển khai thực hiện công tác THAHSTCĐ và THNCĐ đảm bảo đúng quy định của Luật Thi hành án hình sự và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn của các cấp; nâng cao sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong thực hiện các biện pháp đảm bảo THNCĐ đối với người chấp hành xong hình phạt tù và quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho họ ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm và vi phạm pháp luật.

- Tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động của các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù THNCĐ và người chấp hành án hình sự tại cộng đồng.

##### 2. Yêu cầu

- Xác định công tác THAHSTCĐ và THNCĐ là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã phải trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhằm góp phần đảm bảo an ninh trật tự, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, thiết thực; xác định nhiệm vụ, nội dung công việc, tiến độ thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị trong việc thực hiện công tác THAHSTCĐ và THNCĐ.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân xuất sắc; nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả; đồng thời xử lý nghiêm trường hợp vi

phạm, chấn chỉnh sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước về THAHSTCĐ và THNCĐ.

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác THAHSTCĐ và THNCĐ đến các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, UBND cấp xã, cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức, người được giao theo dõi, quản lý, giáo dục và giúp đỡ các đối tượng THAHSTCĐ và THNCĐ. Trọng tâm là Luật Thi hành án hình sự năm 2019 (*được thay thế bằng Luật Thi hành án hình sự năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026*); Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về THNCĐ; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp đảm bảo tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù; Đề án “Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thi hành án hình sự và THNCĐ cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” kèm theo Quyết định số 2489/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 520/KH-UBND ngày 22/11/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trong thực hiện công tác THAHSTCĐ và THNCĐ.

3. Chú trọng công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp, đào tạo nghề, vay vốn, tìm việc làm, xây dựng và nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình; đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống, giảm thiểu nguy cơ tái phạm. Chủ động nghiên cứu, ban hành các quy định phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn địa phương để khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù; đảm bảo bố trí kinh phí từ ngân sách để thực hiện hiệu quả công tác THNCĐ.

4. Thực hiện tra cứu, xác minh, trao đổi, rà soát, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn, bảo đảm cập nhật đầy đủ kịp thời thông tin về tình hình án tích của người chấp hành xong án phạt tù, phục vụ việc cấp phiếu lý lịch tư pháp theo quy định của pháp luật; tổ chức nhân rộng mô hình điển hình mang lại hiệu quả để giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù. UBND cấp xã phải xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai để hỗ trợ, theo dõi, giám sát và giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù.

5. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, số hóa các hoạt động THNCĐ. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ THAHSTCĐ và THNCĐ (*lộ trình theo chỉ đạo của Bộ Công an*).

### **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

#### **1. Công an tỉnh**

1.1. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh về công tác THAHSTCĐ và THNCĐ. Chủ động nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ các đối tượng chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù, hạn chế tái phạm tội; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an để thực hiện có hiệu quả công tác THAHSTCĐ và THNCĐ.

1.2. Chủ động chuẩn bị các điều kiện để triển khai tổ chức thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2025; xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Luật Thi hành án hình sự.

1.3. Chỉ đạo Công an cấp xã làm tốt công tác tham mưu UBND cấp xã thực hiện tốt công tác THAHSTCĐ và THNCĐ; xây dựng, nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình về THNCĐ. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 520/KH-UBND ngày 22/11/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

1.4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THAHSTCĐ và THNCĐ trên các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức, đối tượng được tuyên truyền và tập trung tuyên truyền trên mạng xã hội, cổng thông tin điện tử của Công an tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân; chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND cấp xã xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác THAHSTCĐ và THNCĐ. Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người chấp hành xong án phạt tù đủ điều kiện xóa án tích theo quy định.

1.5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ cho các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND, Công an cấp xã để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THAHSTCĐ và THNCĐ.

1.6. Phối hợp các đơn vị có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, UBND cấp xã trong việc triển khai, chấp hành pháp luật về THAHSTCĐ và THNCĐ; công tác quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, nhất là việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định thi hành án của Tòa án và các quy định có liên quan đến công tác THAHSTCĐ và THNCĐ.

1.7. Bổ sung, tổng kết Đề án “Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về thi hành án hình sự và THNCĐ cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh” theo Quyết định số 2489/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh; nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án mới thay thế.

## **2. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù; tổ chức các phiên tư vấn, giới thiệu việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù, đối tượng chấp hành án hình sự tại cộng đồng, đảm bảo 100% đối tượng có nhu cầu đều được tiếp cận thông tin việc làm, phần đầu 70% người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương có việc làm, ổn định cuộc sống.

## **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

3.1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt việc tổ chức đào tạo nghề cho người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù.

3.2. Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh và tổ chức đào tạo nghề cho phạm nhân trong Trại giam, Trại tạm giam, học viên tại cơ sở cai nghiện.

## **4. Sở Tài chính**

Tham mưu phương án kinh phí thực hiện công tác THNCĐ theo phân cấp quản lý, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

## **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

5.1. Tổ chức triển khai lồng ghép tuyên truyền về THAHSTCĐ và THNCĐ trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; lồng ghép nội dung giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù với phong trào: *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*.

5.2. Tiếp tục phối hợp với Công an tỉnh và đơn vị có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông, sở, ban, ngành, địa phương đổi mới, đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, kịp thời phổ biến, giáo dục các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác THAHSTCĐ và THNCĐ trên báo, các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động cho cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội trong công tác THAHSTCĐ và THNCĐ, từ đó xóa bỏ thái độ, hành vi định kiến và tích cực giúp đỡ đối với người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù.

## **6. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác kiểm tra hoạt động khám, chữa bệnh, lập hồ sơ bệnh án, kết luận tình trạng sức khỏe, bệnh tật của những người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù; kịp thời cung cấp hồ sơ bệnh án để các cơ quan, đơn vị có liên quan đề nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xem xét, quyết định việc hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù theo quy định.

## **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh**

Phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo tăng cường thực hiện việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù; phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, lồng ghép vào các đề án, chương trình, cuộc vận động phong trào đang triển khai tại địa phương; giám sát đối với việc thực hiện các chính sách giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù; vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, người có quá khứ lầm lỗi tìm việc làm, ổn định cuộc sống.

Tích cực giám sát các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền trong thực hiện các quy định của pháp luật về THAHSTCĐ và THNCĐ; chỉ đạo các Hội, Đoàn thể thực hiện xây dựng mô hình hỗ trợ THNCĐ cho người chấp hành xong hình phạt tù.

## **8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo Toà án nhân dân các khu vực ban hành các bản án, quyết định thi hành án, gửi bản án, quyết định thi hành án cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thi hành án hình sự đảm bảo đúng thời gian quy định; hướng dẫn miễn giảm trong thi hành án hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

## **9. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh**

Tăng cường các hoạt động trực tiếp kiểm sát việc tuân thủ pháp luật về THAHSTCĐ của các cơ quan được giao nhiệm vụ về lĩnh vực này; kịp thời phát hiện những sai phạm, thiếu sót, tiêu cực đồng thời ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, phòng ngừa vi phạm trong THAHSTCĐ.

## **10. Thi hành án dân sự tỉnh**

Tiến hành rà soát và lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự, khoản thu nộp ngân sách nhà nước đối với người chấp hành xong án phạt tù khi có đủ điều kiện; xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ về án phí, bồi thường thiệt hại về dân sự, đảm bảo cho người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù đủ các điều kiện, thủ tục để được xóa án tích và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

## **11. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

*11.1.* Tổ chức triển khai cho vay vốn đối với người chấp hành xong án phạt tù và các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người chấp hành xong án phạt tù theo đúng quy định tại Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù. Quản lý, sử dụng nguồn vốn để cho vay và thu hồi nợ theo quy định.

*11.2.* Phối hợp chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn của người chấp hành xong án phạt tù, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng người lao động là người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn làm cơ sở xây dựng kế hoạch tín dụng hàng năm và trong từng giai đoạn, báo cáo, tham

muu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn vốn Trung ương và địa phương để triển khai cho vay đáp ứng nhu cầu của các đối tượng thụ hưởng theo quy định.

*11.3.* Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay vốn đối với người chấp hành xong án phạt tù và cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng lao động là người chấp hành xong án phạt tù.

Kịp thời phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền và đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cho vay theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg.

*11.4.* Phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn của người chấp hành xong án phạt tù, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp sử dụng vốn vay sai mục đích; đôn đốc thu hồi nợ đúng thời gian quy định; đảm bảo an toàn vốn tín dụng chính sách.

## **12. UBND các xã, phường**

*12.1.* Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác THAHSTCĐ và THNCĐ trên địa bàn. Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp xây dựng các mô hình, điển hình tiên tiến trong giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù THNCĐ.

*12.2.* Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THAHSTCĐ và THNCĐ trên hệ thống truyền thanh địa phương. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân trong công tác THAHSTCĐ và THNCĐ.

*12.3.* Chỉ đạo các ban, ngành địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, người chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng và người chấp hành xong quyết định cai nghiện ổn định cuộc sống, THNCĐ.

*12.4.* Rà soát, đánh giá, phân loại các mô hình hiện có; nhân rộng, xây dựng mới các mô hình. Phân đầu mỗi đơn vị cấp xã có từ 10 người chấp hành xong án phạt tù trở lên có ít nhất 01 mô hình tiêu biểu, 01 cá nhân điển hình trong công tác THNCĐ.

*12.5.* Chủ động nghiên cứu và triển khai các quy định phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn địa phương để khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, giáo dục giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, người chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng, người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường; người chấp hành xong quyết định cai nghiện và những người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; đảm bảo bố trí kinh phí để thực hiện có hiệu quả công tác THNCĐ trên địa bàn.

*12.6.* Chỉ đạo các đơn vị, cá nhân có liên quan phối hợp Ngân hàng chính sách xã hội phụ trách địa bàn, tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã thực

hiện nghiêm túc việc bình xét cho vay, hướng dẫn, xác nhận hồ sơ thủ tục vay vốn, tạo điều kiện cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách nếu có nhu cầu và đủ điều kiện vay vốn theo quy định. Bảo đảm 100% người chấp hành xong án phạt tù về cư trú được tư vấn chính sách; 100% trường hợp đủ điều kiện có nhu cầu vay vốn được hướng dẫn, lập danh sách gửi Ngân hàng chính sách xã hội để xem xét cho vay theo quy định. Đồng thời, phối hợp ngân hàng chính sách xã hội nơi cho vay thực hiện các biện pháp thu hồi nợ vay theo quy định.

12.7. Cân đối ngân sách hàng năm, hỗ trợ kinh phí phù hợp phục vụ công tác THAHSTCĐ và THNCĐ.

12.8. Phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, xã hội hóa mạnh mẽ công tác THAHSTCĐ và THNCĐ một cách tích cực, hiệu quả.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; định kỳ, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm (*trước ngày 01/6*), hằng năm (*trước ngày 01/12*) về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, theo dõi.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công an theo quy định./.

#### *Nơi nhận:*

- Cục C11 - Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ;
- UBND các xã, phường;
- Chansnh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Báu Hà**